

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN BÌNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST

Ngày : 01/3/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trí

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Tiến Bình

2. Bà Hoàng Thị Kim Yến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Trúc Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Tố Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 và ngày 01 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

**PHAN VĂN Đ;** sinh năm 1975 tại Thành Phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã B, Huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp E, xã B, huyện G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không rõ, bà: Phan Thị B, sinh năm 1949; vợ: Nguyễn Thị Mỹ T, con: 2 người; Tiền án: Ngày 08/12/2015, Tòa án nhân dân quận huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 204/2015/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/11/2016, chưa thi hành nộp tiền án phí 170.000 đồng và 5.000.000 đồng tiền nộp ngân sách nhà nước; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 07/08/2022.

(Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 07/8/2022, tại trước hẻm số 481 đường T, Phường E, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh, lực lượng tuần tra 363 Công an quận Tân Bình phát hiện Phan Văn Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Do Phan Văn Đ không xuất trình được giấy tờ tùy thân nên bị đưa về trụ sở Công an Phường 14, quận Tân Bình làm việc. Tại trụ sở Công an Phường 14, quận Tân Bình, qua kiểm tra phát hiện trong túi quần Jean, phía trước bên phải của Đ có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy (Bản kết luận giám định số 4576/KLGD-MT ngày 15/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: tinh thể không màu (m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 49,7819 gam, loại Methamphetamine) nên Công an Phường 14, quận Tân Bình đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình để giải quyết.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Phan Văn Đ khai nhận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 07/08/2022, Phan Văn Đ điều khiển xe máy hiệu LUCKY, màu xanh đen đi từ nhà trọ tại ấp E, xã B, huyện G, TP. Hồ Chí Minh đến khu vực cầu vượt An Sương tìm người bán ma túy để mua về sử dụng. Khi đến gần khu vực cầu vượt An Sương thì Đ nhìn thấy một người nam giới, đội nón kết màu tối, đeo khẩu trang, mặc quần áo màu tối, đứng trên lề đường (không xác định được nhân thân, lai lịch) nên dừng xe lại hỏi mua 10.000.000 đồng tiền ma túy đá. Người này đưa cho Đ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy đá, Đ trả 10.000.000 đồng và nhận lấy gói ma túy, cất vào túi quần Jean, phía trước, bên phải. Sau đó Đ điều khiển xe mô tô chạy về hướng đường Trường Chinh, quận Tân Bình khi đến hẻm 481 T, Phường E, quận Tân Bình thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ, thu được tang vật như trên.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn Đ tại ấp E, xã B, huyện G, TP. Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện, thu giữ: trên kệ gắn tường phòng ngủ số 2 có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy (Bản kết luận giám định số 4576/KLGD-MT ngày 15/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 7,3814g, loại Methamphetamine); 01 bình hút có gắn nỏ thủy tinh; 01 cân điện tử màu đen có ghi chữ POCKET SCALE; 05 nỏ thủy tinh; 05 gói nylon không chứa gì.

Tại Cơ quan điều tra Phan Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đức, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng:

- 02 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 954/22, chữ ký của giám định viên Bùi Công D là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định;

- 01 xe mô tô hiệu LUCKY màu xanh đen. Bị cáo khai đã mua lại chiếc xe trên vào năm 2020 với giá 4.000.000 đồng bằng giấy tay. Hiện tại Đ không còn giữ giấy

tờ mua bán và không nhớ thông tin của người bán xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không tìm được chủ sở hữu của chiếc xe, kết quả giám định xe không có trong dữ liệu quản lý của Công an, xe đã bị cắt đục, mài, số khung số máy, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 110 màu đen,
- Số tiền mặt 2.500.000 đồng. Bị cáo khai đây là tiền cá nhân của bị cáo do làm nghề tân trang xe máy cho khách mà có được và dùng để tiêu xài cá nhân, không sử dụng vào việc mua ma túy.

- 01 bình hút có gắn nổ thủy tinh, 05 nổ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy của Đ; 05 gói nylon không chứa gì là dụng cụ đựng ma túy; và 01 cân điện tử màu đen có ghi chữ POCKET SCALE bị cáo khai nhận nhặt được cái cân điện tử trên ngoài đường và mang về cất tại nhà, chưa lấy ra sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 09 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã trình bày luận tội, cụ thể: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo thì hành vi mua và cất giấu trái phép tổng cộng 57,1633 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương, bị cáo phạm tội do cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ căn cứ trên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 3 Điều 249 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 12 đến 13 năm tù.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô hiệu LUCKY màu xanh đen. Bị cáo khai đã mua lại chiếc xe trên vào năm 2020 với giá 4.000.000 đồng bằng giấy tay. Hiện tại Đ không còn giữ giấy tờ mua bán và không nhớ thông tin của người bán xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không tìm được chủ sở hữu của chiếc xe, kết quả giám định xe không có trong dữ liệu quản lý của Công an, xe đã bị cắt đục, mài số khung, số máy, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy. Xét đây là phương tiện

phạm tội, xe không có giấy tờ hợp pháp, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có ai đến nhận hoặc tranh chấp thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 110 màu đen, số tiền mặt 2.500.000 đồng. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Đối với 02 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 954/22, chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định; là vật không có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bình hút có gắn nổ thủy tinh, 05 nổ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy của Đ; 05 gói nylon không chứa gì là dụng cụ đựng ma túy; và 01 cân điện tử màu đen có ghi chữ POCKET SCALE bị cáo khai nhận nhặt được cái cân điện tử trên ngoài đường và mang về cất tại nhà, chưa lấy ra sử dụng. Xét đây là những vật không còn có giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Sau phần luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình, hòa nhập với xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo theo các tài liệu, chứng cứ được Công an quận Tân Bình lập, thì việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình ra quyết định tạm giữ, khởi tố vụ án, khởi tố bị can ra quyết định tạm giữ, tạm giam để phục vụ công tác điều tra, truy tố, xét xử đối với bị cáo Phan Văn Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, thẩm tra các tài liệu, chứng cứ, luận tội, tranh tụng; nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua việc thẩm tra các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo, thì hành vi cất giữ trái phép tổng cộng 57,1633 gam ma túy ở thể rắn,

loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của bị cáo Phan Văn Đ là hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội do cố ý, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời qua phân phân tích, đánh giá, nhận định của đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội, nhận thấy những căn cứ Viện kiểm sát viện dẫn làm cơ sở chứng minh hành vi phạm tội để đề nghị truy tố, xử phạt bị cáo như đã nêu trên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Mặc dù biết tác hại của ma túy, nhận thức được việc tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do muốn thỏa mãn nhu cầu của cá nhân mà bị cáo đã cố ý phạm tội, bị cáo có nhân thân xấu nên cần xét xử bị cáo mức án phù hợp để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Việc đại diện Viện kiểm sát căn cứ tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo để đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 3 Điều 249 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 xe mô tô hiệu LUCKY màu xanh đen. Bị cáo khai đã mua lại chiếc xe trên vào năm 2020 với giá 4.000.000 đồng bằng giấy tay. Hiện tại Đ không còn giữ giấy tờ mua bán và không nhớ thông tin của người bán xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không tìm được chủ sở hữu của chiếc xe, kết quả giám định xe không có trong dữ liệu quản lý của Công an, xe đã bị cắt đục, mài số khung, số máy, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy. Xét đây là phương tiện phạm tội, xe không có giấy tờ hợp pháp, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử giao Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có ai đến nhận hoặc tranh chấp thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 110 màu đen, số tiền mặt 2.500.000 đồng. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với 02 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 954/22, chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định; là vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với 01 bình hút có gắn nổ thủy tinh, 05 nổ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy của Đ, 05 gói nylon không chứa gì là dụng cụ đựng ma túy và 01 cân điện tử màu đen có ghi chữ POCKET SCALE, bị cáo khai nhận nhặt được cái cân điện tử trên ngoài đường và mang về cất tại nhà, chưa lấy ra sử dụng. Xét đây là những vật không còn có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b khoản 3 Điều 249 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố các bị cáo Phan Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: PHAN VĂN Đ 12 (mười hai) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2022.

[2] Về vật chứng:

Giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô gắn máy hiệu LUCKY màu xanh đen, biển số 51P6-9069, số máy LE110-0007412; số khung LF-110-0007412, hết thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo hợp lệ mà không có ai đến nhận hoặc tranh chấp thì lập thủ tục nộp ngân sách Nhà nước theo quy định (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 20/BB/2023 ngày 21/02/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án quận Tân Bình).

Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong bên ngoài có ghi số 954/22, chữ ký của giám định viên Bùi Công Danh (tang vật ma túy còn lại sau giám định); 01 bình hút có gắn nổ thủy tinh; 05 nổ thủy tinh; 05 gói nylon không chứa gì và 01 cân điện tử màu đen có ghi chữ POCKET SCALE (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận

vật chứng tài sản số 20/BB/2023 ngày 21/02/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án quận Tân Bình).

Trả lại cho bị cáo: số tiền mặt 2.500.000 (Hai triệu năm trăm ngàn) đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 110 màu đen (Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 20/BB/2023 ngày 21/02/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án cho đương sự theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án (đã sửa đổi, bổ sung năm 2015).

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Trí**